

Cần Thơ, ngày 05 tháng 12 năm 2023

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Gói thầu: Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại

Kính gửi: Quý Công ty

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2950/QĐ-SYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Sở Y tế thành phố Cần Thơ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Đề nghị số 148/ĐN-KSNK ngày 22 tháng 11 năm 2023 của khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn về việc xây dựng danh mục, dự trù khối lượng chất thải và yêu cầu đối với đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại;

Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ có nhu cầu lập dự toán, xây dựng giá kế hoạch làm cơ sở cho đấu thầu, gói thầu: Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại, Bệnh viện Phụ sản kính mời Quý công ty có đủ năng lực, kinh nghiệm, điều kiện pháp lý quan tâm đến nội dung chào giá xin gửi Thư báo giá đến bệnh viện với các thông tin như sau:

1. Danh mục thu gom, vận chuyển và xử lý các loại chất thải tại bệnh viện

1.1. Danh mục chất thải nguy hại

Stt	Loại chất thải	Mã CTNH	Trạng thái tồn tại	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Chất thải lây nhiễm (bao gồm sắc nhọn, không sắc nhọn, có nguy cơ lây nhiễm cao, giải phẫu)	13 01 01	Rắn	Kg	
2	Hóa chất thải bỏ bao gồm hoặc có các thành phần nguy hại vượt ngưỡng	13 01 02	Lỏng	Kg	
3	Dược phẩm thải bỏ thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	13 01 03	Rắn/ Lỏng	Kg	
4	Vỏ chai, lọ đựng thuốc hoặc hoá chất, các dụng cụ dính thuốc hoặc hoá chất thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	18 01 04	Rắn	Kg	
5	Thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng thải bỏ có chứa thủy ngân, cadimi hoặc các kim loại nặng vượt ngưỡng nguy hại	13 03 02	Rắn	Kg	
6	Các loại dầu mỡ thải	16 01 08	Lỏng	Kg	
7	Hộp mực in thải	08 02 04	Rắn	Kg	
8	Mực in thải	08 20 01	Rắn	Kg	
9	Pin, ắc quy thải bỏ	16 01 12	Rắn	Kg	
10	Bao bì mềm, giẻ lau thải (từ quá trình sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nhiễm dầu mỡ, chứa các hóa chất độc hại) thải bỏ	18 01 01	Rắn	Kg	
11	Bóng đèn huỳnh quang thải bỏ	16 01 06	Rắn	Kg	
12	Các thiết bị, linh kiện điện tử thải hoặc các thiết bị điện (khác với các loại nêu tại mã 16 01 06, 16 01 12) có các linh kiện điện tử (trừ bản mạch điện tử không chứa các chi tiết có các thành	16 01 13	Rắn	Kg	

Stt	Loại chất thải	Mã CTNH	Trạng thái tồn tại	Đơn vị tính	Ghi chú
	phần nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại) thải bỏ				
13	Chất hấp thụ, vật liệu lọc thải bỏ từ quá trình xử lý khí thải	18 02 01	Rắn	Kg	
14	Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải y tế (nếu có chứa thành phần nguy hại)	10 02 03	Rắn	Kg	

1.2. Danh mục chất thải khác

Stt	Loại chất thải	Trạng thái tồn tại	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Chai bi, chai thủy tinh	Rắn	Kg	
2	Chất thải sắc nhọn (không chứa yếu tố nguy hại)	Rắn	Kg	

2. Khối lượng chất thải tại bệnh viện: Tổng khối lượng dự kiến các loại chất thải tại bệnh viện (theo danh mục: 1.1 +1.2): 180.000 kg

3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng, kể từ ngày ký hợp đồng (dự kiến trong các năm 2024, 2025)

4. Nội dung yêu cầu đối với công ty/đơn vị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại (Theo nội dung của Thư báo giá đính kèm)

5. Thời gian gửi Thư báo giá:

Quý Công ty vui lòng gửi hồ sơ báo giá trong vòng 10 ngày làm việc, kể từ ngày..05..tháng..12..năm 2023 đến trước 17h ngày..18..tháng..12..năm 2023. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu trong 6 tháng, kể từ ngày ký Thư báo giá.

6. Địa chỉ gửi Thư báo giá: Phòng Hành chánh Quản trị (lầu 2), Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ, số 106 CMTT, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Số điện thoại: 0292.6518125

* Ghi chú: Hồ sơ báo giá có niêm phong, ngoài bì thư ghi:

- Hồ sơ báo giá, gói thầu: Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại.
- Tên công ty/đơn vị tham gia báo giá:

Bệnh viện Phụ sản mong nhận được sự quan tâm và hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng././ *Handwritten signature*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC *Handwritten signature*



Nguyễn Hữu Dự



TÊN CÔNG TY/ĐƠN VỊ (Điền tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày tháng năm

THƯ BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Thư mời báo giá ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ;

Căn cứ có liên quan khác (nếu có),

Tên công ty/đơn vị:

- Địa chỉ:

- Số điện thoại:

- Người liên hệ:

Công ty/đơn vị kính gửi Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ hồ sơ báo giá, gói thầu: Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải y tế nguy hại, các nội dung như sau:

1. Danh mục thu gom, vận chuyển và xử lý các loại chất thải tại bệnh viện

1.1. Danh mục chất thải nguy hại

Stt	Loại chất thải	Mã CTNH	Trạng thái tồn tại	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Chất thải lây nhiễm (bao gồm sắc nhọn, không sắc nhọn, có nguy cơ lây nhiễm cao, giải phẫu)	13 01 01	Rắn	Kg	
2	Hóa chất thải bỏ bao gồm hoặc có các thành phần nguy hại vượt ngưỡng	13 01 02	Lỏng	Kg	
3	Dược phẩm thải bỏ thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	13 01 03	Rắn/ Lỏng	Kg	
4	Vỏ chai, lọ đựng thuốc hoặc hoá chất, các dụng cụ dính thuốc hoặc hoá chất thuộc nhóm gây độc tế bào hoặc có cảnh báo nguy hại từ nhà sản xuất	18 01 04	Rắn	Kg	



Stt	Loại chất thải	Mã CTNH	Trạng thái tồn tại	Đơn vị tính	Ghi chú
5	Thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng thải bỏ có chứa thủy ngân, cadimi hoặc các kim loại nặng vượt ngưỡng nguy hại	13 03 02	Rắn	Kg	
6	Các loại dầu mỡ thải	16 01 08	Lỏng	Kg	
7	Hộp mực in thải	08 02 04	Rắn	Kg	
8	Mực in thải	08 20 01	Rắn	Kg	
9	Pin, ắc quy thải bỏ	16 01 12	Rắn	Kg	
10	Bao bì mềm, giẻ lau thải (từ quá trình sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nhiễm dầu mỡ, chứa các hóa chất độc hại) thải bỏ	18 01 01	Rắn	Kg	
11	Bóng đèn huỳnh quang thải bỏ	16 01 06	Rắn	Kg	
12	Các thiết bị, linh kiện điện tử thải hoặc các thiết bị điện (khác với các loại nêu tại mã 16 01 06, 16 01 12) có các linh kiện điện tử (trừ bản mạch điện tử không chứa các chi tiết có các thành phần nguy hại vượt ngưỡng chất thải nguy hại) thải bỏ	16 01 13	Rắn	Kg	
13	Chất hấp thụ, vật liệu lọc thải bỏ từ quá trình xử lý khí thải	18 02 01	Rắn	Kg	
14	Bùn thải từ hệ thống xử lý nước thải y tế (nếu có chứa thành phần nguy hại)	10 02 03	Rắn	Kg	

1.2. Danh mục chất thải khác

Stt	Loại chất thải	Trạng thái tồn tại	Đơn vị tính	Ghi chú
1	Chai bi, chai thủy tinh	Rắn	Kg	
2	Chất thải sắc nhọn (không chứa yếu tố nguy hại)	Rắn	Kg	

2. Nội dung báo giá (Công ty/đơn vị điền vào ô trống theo biểu mẫu sau):

Stt	Danh mục chất thải	Khối lượng dự kiến (kg) (1)	Đơn giá (đồng/kg) (2)	Thành tiền (đồng) (3) = (1)x(2)
1	Các loại chất thải theo quy định tại danh mục (1.1 + 1.2)	180.000		
	Tổng cộng	180.000		

- Đơn giá trên đã bao gồm: Thuế VAT, các loại thuế có liên quan, các chi phí có liên quan trong quá trình thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại.

- Thư báo giá này có hiệu lực tối thiểu trong 6 tháng, kể từ ngày ký Thư báo giá.

3. Hồ sơ báo giá gồm có:

- Thư báo giá (Theo mẫu Thư báo giá này)
- Hồ sơ năng lực đáp ứng yêu cầu về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, tối thiểu phải bao gồm:
 - + Giấy đăng ký kinh doanh (01 bản sao có chứng thực)
 - + Giấy phép hoạt động lĩnh vực thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải nguy hại (01 Bản sao có chứng thực)
 - + 01 Hợp đồng tiêu biểu có liên quan, đang còn hiệu lực (01 Bản sao có chứng thực).
 - + Các hồ sơ liên quan khác (nếu có).



....., ngày tháng..... năm

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY/ĐƠN VỊ
(Đóng dấu, ký tên, ghi đầy đủ họ tên, chức vụ)